

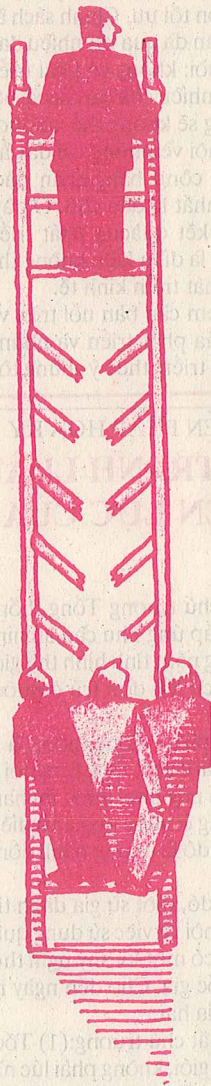
DÂN CHỦ VÀ KINH TẾ

CHÍNH SÁCH

Thực chất của mối quan hệ giữa dân chủ và kinh tế hiện nay là việc tạo ra những *định chế xã hội* để *phát triển kinh tế*. Và khi chọn thị trường như một cơ chế phát triển thì vấn đề hình thành cho được những định chế ấy phải được xem là sự quan tâm hàng đầu để hoạch định ra đường lối cho một quốc gia - nhất là những quốc gia, vì nhiều điều kiện lịch sử đặc biệt, đang bắt đầu trở lại với thị trường. Nhìn vào thực tế của bất cứ mô thức kinh tế nào chọn thị trường vào thời kỳ hiện nay, chúng ta cũng thấy nổi bật lên những điểm căn bản sau đây:

1. Tính cách tương quan giữa hoạt động của *chủ thể kinh tế* với các *chủ thể chính trị*, cần phải được phân định một cách hợp lý và khách quan chứ không thể nhập chung lại làm một như đã xảy ra đối với những xã hội *trước thị trường* (không phát triển) hoặc giả định có thể xảy ra đối với những xã hội *sau thị trường* (quá phát triển). Trong điều kiện lịch sử chưa xoá được thị trường, nghĩa là thị trường vẫn còn là cơ chế chưa thể thay thế được để phát triển kinh tế thì việc thừa nhận *tính chất kinh tế* của toàn xã hội (xã hội kinh tế) cũng là đương nhiên - trong xã hội ấy mọi thành viên đều được giả định là có tiềm năng để tạo ra của cải một cách tự do, miễn là có đủ những điều kiện để tiến hành những hoạt động ấy. Tính chất pháp nhân (hoàn toàn chịu trách nhiệm về công việc sản xuất, kinh doanh trước bản thân và pháp luật - lời ăn lỗ chịu, không phát triển được thì phá sản) của các chủ thể hoạt động là điều phải được xác định thật minh bạch, dứt khoát, dù đó là những cá nhân, những tập đoàn hay những đơn vị quốc doanh. Và sự bình đẳng toàn diện của các chủ thể ấy trong hoạt động cũng phải được xem như là điều kiện của phát triển: chủ trương dùng những biện pháp ngoài kinh tế để duy trì hoặc bao cấp cho một số khu vực không đủ khả năng hoạt động là không phù hợp với *tính hiệu lực* mà xã hội kinh tế đã đặt nền trên đó - nó cản trở sự sàng lọc, đào thải cần thiết đối với những cái trì trệ, lạc hậu, không khích lệ những tìm tòi đổi mới (kinh doanh hoặc kỹ thuật) để thích ứng với sự thay đổi không ngừng của cuộc sống.

2. Hàng hoá và trao đổi hàng hoá phải được coi là cơ chế vận hành tự động để qua đó tính hiệu lực của sản xuất và



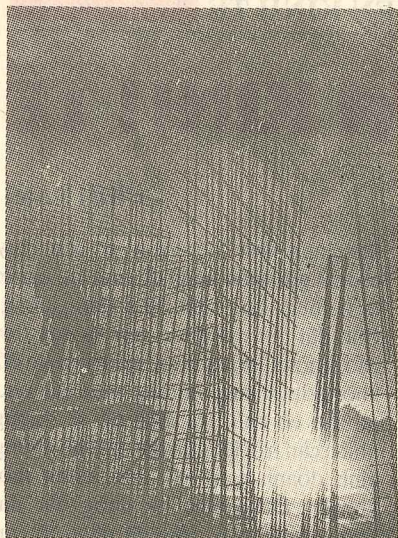
Tranh:

Báo L'Expansion

kinh doanh được thể hiện. Tính hiệu lực đó giả định các *nhân tố sản xuất* (tiền bạc, máy móc, đất đai, lao động) đều phải được coi là hàng hoá tính ra thành chi phí sản xuất để từ đó có thể được sử dụng một cách tiết kiệm, hợp lý. Nếu không khẳng định thật rõ rệt điều đó thì những cách sử dụng phí phạm sẽ xảy ra ngay. Vốn cấp hoặc giao cho một chủ thể nào đó sẽ được dùng vào những cuộc thí nghiệm đầy phiêu lưu, không kể đến việc tiêu xài vào những mục đích phi sản xuất. Việc huy động tiền dành dụm của xã hội cũng không vượt qua khỏi một

thứ chính sách "tiết kiệm" cò con: thay vì đem gửi ngân hàng để sinh lãi, người ta sẽ mua vàng nhét dưới gầm giường. Còn đất đai mà được xem là của trời cho, không tạo ra được giá trị và do đó không được sang nhượng, mua bán như tài sản có chủ, thì điều đó sẽ đương nhiên cản trở việc đưa đất đai vào những kinh doanh sinh lợi nhất, đồng thời khuyến khích việc sử dụng đất đai không tính toán. Vấn đề nhân tố con người cũng vậy: không coi lao động là hàng hoá thì sẽ tạo ra một thứ chủ nghĩa bình quân thù tiêu mọi động lực thăng tiến, nếu không thì cũng rơi vào chủ nghĩa duy ý chí về con người: con người được kêu gọi phải hy sinh quên mình để sản xuất nhưng rốt lại chỉ đưa tới sự hy sinh vô ích vì yếu tố con người đã không được bồi dưỡng, sử dụng một cách hợp lý trong cạnh tranh. Tiền đề của thị trường là sự giả định mọi nhân tố sản xuất là những *tài nguyên khan hiếm*, cần phải định giá để được sử dụng thích hợp nhất.

3. Việc xem quyền lực kinh tế và quyền lực chính trị là không đồng nhất, tất yếu cũng đưa đến sự hình thành một định chế quản lý xã hội mà hình thức tiêu biểu là *nhà nước pháp quyền*. Đây là một hình mẫu không có gì giống với thứ nhà nước được uỷ nhiệm từ một thiên mệnh nào đó rồi dùng "pháp luật" để "trị dân": thực chất đó chính là *đại diện của cái xã hội kinh tế* (xã hội công dân), do chính cái xã hội ấy tạo ra và không lúc nào không bị cái xã hội ấy kiểm soát bằng những biện pháp mang tính cơ chế. Tiền đề thực tế của nhà nước đó là sự giả định tính vụ lợi không giới hạn của những chủ thể kinh tế, do đó nếu những chủ thể ấy không bị kiềm chế bởi một khế ước thể hiện cho những thoả thuận chung và không được khống chế bởi một quyền lực do sự thoả thuận chung ấy tạo ra thì chắc chắn toàn thể xã hội sẽ rơi ngay vào thảm họa của một cuộc cạnh tranh mù quáng: chiến tranh mọi người chống mọi người sẽ diễn ra dưới mọi hình thức tàn bạo nhất, việc khai thác tự nhiên một cách bừa bãi sẽ



đưa hành tinh đến chỗ khô kiệt... Trước những viễn cảnh ấy, nhà nước pháp quyền cũng không còn mạng ý nghĩa thuần túy là người trọng tài cầm trong tay những văn bản luật pháp nữa mà ngày càng trở thành cơ quan điều hợp phát triển: nó có quyền can thiệp vào thị trường bằng những biện pháp thích hợp (thuế khoá, tài chính, đầu tư, bảo trợ...) để bảo đảm sự ổn định cho đời sống kinh tế. Tuy vậy nếu hình dung những biện pháp ấy như là sự can thiệp mang tính chất mệnh lệnh hành chính là không đúng: trong cơ chế thị trường, xã hội công dân vẫn là chủ thể của đời sống kinh tế, không có gì thay thế được.

4. Cũng chính vì tình hình phát triển ngày càng nhanh chóng, phức tạp và mang những chất lượng mới, nên chức năng của nhà nước cũng trở nên nặng nề hơn: nhà nước pháp quyền cũng dần dần phải kiêm nhiệm thêm vai trò của *nhà nước phúc lợi* (welfare state, có người dịch là nhà nước xã hội). Ngoài việc điều hợp sự vận hành của guồng máy kinh tế, nhà nước ấy còn phải đảm nhận giải quyết một cách có hiệu quả hàng loạt những vấn đề ngoài phạm vi kinh tế: nạn thất nghiệp, sự chênh lệch về thu nhập giữa các tầng lớp dân cư, sự ô nhiễm môi sinh, quản lý đô thị, bùng nổ dân số, chất lượng giáo dục, bảo trợ văn hoá v.v... Vấn đề quản lý của nhà nước ngày càng mang tính chất bảo vệ con người mà quan trọng nhất là hạn chế đến hết mức có thể được những hậu quả tiêu cực do phát triển kinh tế gây ra. Tất nhiên, do tính chất không ổn định, của cơ chế thị trường - "bàn tay vô hình" vẫn là hoạt động căn bản - nên những hậu quả tiêu cực ấy cũng sẽ không thể giải quyết được một cách triệt để, toàn

diện, và có lẽ cũng chẳng bao giờ giải quyết được. Nhưng trong điều kiện phân công của một xã hội vẫn chưa thoát khỏi vòng khan hiếm ở đó những hoạt động kinh tế còn giữ vai trò độc lập nhất định, thì các chính sách xã hội thực hiện bằng hình thức nhà nước phúc lợi vẫn là sự lựa chọn tối ưu. Chính sách ấy đã hình thành dần dần qua rất nhiều đau khổ của loài người: không có phát triển kinh tế để tạo ra nhiều của cải cho xã hội thì người ta cũng sẽ không thể nói được gì nhiều với xã hội về những cái đầy ắp "lý tưởng" như công bằng, nhân đạo, nhân quyền và nhất là dân chủ. Ở đây, dân chủ vừa là kết quả của phát triển kinh tế mà cũng là điều kiện không thể thiếu được để phát triển kinh tế.

Những điểm cần bàn nói trên về mối quan hệ giữa phát triển và những định chế để phát triển, theo ý chúng tôi,

cũng có thể được xem là phương hướng chủ đạo trong những hoạt động kinh tế hiện nay, với tư cách là những hoạt động trong một môi trường kinh tế đang được toàn cầu hoá với một nhịp độ ngày càng nhanh chóng. Mặt khác, nếu coi đó là những kinh nghiệm chung về việc sử dụng những định chế chính trị và xã hội để điều tiết sự vận hành của thị trường mà bất cứ chế độ chính trị nào còn phải chấp nhận thị trường để phát triển, thì việc tham khảo nghiêm túc những kinh nghiệm ấy là điều không thể thiếu được. Đối với những đất nước đi sau mà muốn phát triển nhanh và không muốn trả giá quá đắt cho những mò mẫm để phát triển nhanh thì thiết tưởng những kinh nghiệm ấy lại càng có ý nghĩa hết sức thực tế.

CS

TÌM HIỂU HIẾN PHÁP HOA KỲ

NHỮNG TRANH LUẬN XUNG QUANH VẤN ĐỀ QUYỀN LỰC CỦA TỔNG THỐNG HOA KỲ

NGUYỄN VĂN LÝ

Một phe chủ trương Tổng thống phải có quyền hạn rộng rãi, trên căn bản Hiến pháp, để đáp ứng nhu cầu an ninh và bảo vệ quốc gia.

Vào những năm tình hình thế giới nhiều sôi động, quân đội Mỹ ngày càng xây dựng nhiều căn cứ lớn đồn trú ở nước ngoài, một cố vấn pháp luật của Bộ ngoại giao đã tuyên bố:

"Do Hiến pháp, Tổng thống là người đứng đầu ngành Hành pháp, là Tổng tư lệnh Lục và Hải quân. Ông là người đứng đầu việc chỉ đạo các quan hệ đối ngoại. Những nhiệm vụ này phải được thi hành với quyền lực rộng rãi, kể cả quyền bố trí quân đội trú đóng ở nước ngoài và điều động họ vào các chiến dịch hành quân khi Tổng thống nghĩ đó là những hành động cần thiết để duy trì an ninh và bảo vệ Hiệp Chúng Quốc."

Trong khi đó, một sử gia danh tiếng lại cho rằng, Tổng thống cần phải được tư vấn bởi Quốc hội về việc sử dụng quân đội, việc tham khảo Quốc hội là một triển hạn cần thiết để có một lối suy nghĩ thứ hai, tránh sự hấp tấp đối với những vấn đề hệ trọng của quốc gia. Cho đến ngày nay, những suy nghĩ về quyền hạn của Tổng thống Mỹ vẫn chia hai.

Phe thứ nhất chủ trương: (1) Tốc độ là nhân tố tối quan trọng đối với những khủng hoảng thế giới, không phải lúc nào Tổng thống cũng có thời gian để kịp tham khảo Quốc hội, (2) Bí mật là yếu tố sinh tử của quốc phòng, Tổng thống không nên mang các kế hoạch quân sự ra thảo luận ở Quốc hội, (3) Tổng thống linh hoạt nhạy bén hơn Quốc hội trong việc đối đầu với các biến cố quốc tế. Bởi những lý do đó, Tổng thống phải được tự do hành động với quyền hạn rộng rãi.

Phe thứ hai lập luận: (1) Mọi người đồng ý Tổng thống phải hành động mau lẹ với những biến cố khẩn cấp đột xuất, nhưng trong lúc bình thường phải tham khảo Quốc hội, (2) Việc tranh luận công khai là nền tảng của chế độ dân chủ. Công luận là chỗ dựa cho chính sách nhà nước, chính Tổng thống cần tranh thủ sự ủng hộ của công luận đối với các chính sách của nhà nước. (3) Bí mật quốc phòng đúng là điều cần thiết, lộ bí mật là điều nguy hiểm nhưng nếu có những sai lầm nghiêm trọng, những vi phạm quyền lợi quốc gia giấu trong những bí mật ấy thì sự nguy hiểm còn gấp bội. Bởi những lý do đó, cần phải giới hạn quyền lực của Tổng thống.

Việc tranh luận đã có từ lâu và còn kéo dài, mỗi khi có biến cố liên quan đến vấn đề quyền tự do hành động của Tổng thống thì cuộc tranh luận lại được khơi dậy.

NVL